

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào **khoản 4 Điều 397**; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84, 59 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ vào khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 729/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Lê Huyền Tr, sinh năm 1991;

Địa chỉ: xxx/xx/x TXS, Khu phố 4, phường TH, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Bùi Tấn T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: xxx/xx TXS, Khu phố 4, phường TH, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Lê Huyền Tr và ông Bùi Tấn T qua thời gian tìm hiểu 04 (Bốn) năm thì cả hai tự nguyện tiến đến hôn nhân có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 1x, quyển số 01/201x, ngày 18/01/201x do Ủy ban nhân dân phường TH, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh cấp).

- Vợ chồng sống hạnh phúc được 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn, do cuộc sống không hòa hợp, bà Tr không còn tình cảm với chồng. Vợ chồng không thể hàn gắn nên đã ly thân từ tháng 6 năm 2018 đến nay. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: ông, bà xác định có 01 con tên Bùi Ngọc Thiên K (nữ), sinh ngày 30/4/201x

Hai bên thỏa thuận giao ông Bùi Tấn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ Bùi Ngọc Thiên K; Bà Lê Huyền Tr cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng một tháng).

[3] Về tài sản chung: Ông T, bà Tr xác định không có.

[4] Về lệ phí: Ông T, bà Tr chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Huyền Tr và ông Bùi Tấn T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 1x, quyển số 01/201x, ngày 18/01/201x do Ủy ban nhân dân phường TH, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh cấp).

- Về con chung: có 01 con tên Bùi Ngọc Thiên K (nữ), sinh ngày 30/4/2013

Hai bên thỏa thuận giao ông Bùi Tấn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ Bùi Ngọc Thiên K; Bà Lê Huyền Tr cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng một tháng).

Thi hành vào ngày 10 (Mười) đến 15 (Mười lăm) dương lịch hàng tháng, bắt đầu từ ngày 10/12/2018 cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Bà Lê Huyền Tr được quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục các con chung, không ai được cản trở bà Tr thực hiện quyền và nghĩa vụ này. Vì lợi ích của các con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp bà Lê Huyền Tr chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì bà Tr phải chịu thêm tiền lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Ông T, bà Tr xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Huyền Tr và ông Bùi Tấn T chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, theo biên lai thu số AA/2017/0026xx9 ngày 22/10/2018 của chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Vậy bà Lê Huyền Tr và ông Bùi Tấn T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Tp.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Tp. HCM
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án; (Thư ký Việt Phương)

Hoàng Thị Bích Thảo